TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 26-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái.

Bà Nguyễn Quỳnh Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Thị H, sinh ngày 18 tháng 02 năm 1983 tại xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thị C; có chồng là Nguyễn Xuân T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 28 tháng 10 năm 2019 đến ngày 04 tháng 11 năm 2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Kim Đình Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

- Anh Hoàng Đức G, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Phạm Văn C "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị H có hợp đồng làm Đại lý bán vé xổ số cho Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc từ 16/7/2019. Ngày 27/10/2019, Kim Đình Đ đi đến nơi H ngồi bán vé xổ số tại trước cửa nhà ở của gia đình H ở thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để mua của H 01 số lô 63 là 20 điểm với giá 22.500 đồng/ 1 điểm = 450.000 đồng và 01 số đề 63 = 50.000 đồng, tổng số tiền Đ mua số lô và số đề ngày 27/10/2019 của H là 500.000 đồng, Đ trả tiền cho H rồi nhận 01 tờ cáp lô đề của H ghi các số lô số đề mà Đ đã mua; đến khoảng 18h30 cùng ngày Đ đối chiếu các số lô số đề thì trúng số lô 63; nên khoảng 17 giờ 35 phút ngày 28/10/2019, Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE, BKS: 88F1 – 415.09 chở bạn là Hoàng Đức G đến gặp H đang ngồi bán vé xổ số tại trước cửa nhà ở của gia đình H; Đ đưa cho H cáp lô đề ngày 27/10/2019 để lĩnh thưởng, H xem xong xác định chính là cáp lô, cáp đề H đã bán cho Đ ngày 27/10/2019 và xác định có số lô 63 là 20 điểm đã trúng, H tính 01 điểm lô trúng được 80.000 đồng, Đ trúng 20 điểm lô thì được 1.600.000 đồng, nên H đã lấy 1.600.000 đồng trả cho Đ thì Đ chưa nhận tiền mà Đ lại lấy 1.000.000 đồng của mình ra đưa cho H và bảo H bán cho số lô 93 là 100 điểm x 22.500 đồng/1 điểm lô = 2.250.000 đồng, số đề 65 là 50.000 đồng, H tính tiền Đ phải trả H là 2.300.000 đồng, nên H trả lại Đ 300.000 đồng rồi dùng bút bi ghi số lô, số đề vào 01 tờ giấy vở học sinh để theo dõi, sau đó H sao sang mảnh giấy nhỏ các số lô và số đề mà Đ vừa mua và H ký tên dưới rồi đưa cho Đ giữ (gọi là cáp lô, cáp đề), lúc này Đ đang tính các con số đề mua hết số tiền 300.000 đồng H trả lại thì G cũng bảo H bán cho số lô 10 là 150 điểm, mỗi điểm 22.500 đồng, H ghi số lô G mua vào tờ giấy học sinh để theo dõi và sao sang mảnh giấy nhỏ (cáp lô) thì lúc này G tính tiền hết 3.375.000 đồng, nhưng kiểm tra tiền G chỉ có 3.350.000 đồng, nên G bảo lại H chỉ mua 145 điểm lô, H tính tiền là 3.262.500 đồng nên H tính chẵn là 3.260.000 đồng thì G đưa cho H 3.300.000 đồng, H nhận tiền rồi trả lại G 40.000 đồng, đồng thời dùng bút sửa lại số lô 10 của G mua ở tờ giấy học sinh H ghi để theo dõi thành 145 điểm, chưa kịp sửa ở cáp lô thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang tài vật gồm: Thu giữ của H số tiền 9.902.000 đồng, H khai là tiền bán số lô, số đề cho Đ, G, và một số người khách lạ đến mua mà có và tiền của H bỏ ra để giao dịch trả lại cho khách (trong đó có 5.560.000 đồng là tiền bán số lô, số đề; số tiền 3.357.500 đồng là tiền bán được cho khách lạ; số tiền 984.500 đồng là tiền của H sử dụng để trả lại cho khách đến mua số lô, số đề), 01 tờ giấy vở học sinh ghi các số lô số đề H bán cho khách ngày 28/10/2019, 01 chiếc bút bi màu xanh H dùng để ghi số lô, số đề; 02 cáp lô đề (trong đó có 01 cáp lô đề ngày 27/10/2019 và 01 cáp lô đề ngày 28/10/2019), 01 chiếc kéo cắt giấy, 01 bàn

nhựa và 03 ghế nhựa; thu giữ của Đ 01 cáp lô đề (ngày 20/10/2019) và số tiền 300.000 đồng; thu của G số tiền 90.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định: Các đối tượng lấy kết quả xổ số Miền Bắc được quay số mở thưởng vào hồi 18 giờ15 phút hàng ngày làm căn cứ xác định trúng thưởng, đối với số lô: mỗi một điểm lô bằng 22.500 đồng, nếu mỗi số lô người chơi mua trùng với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả sổ xố Miền Bắc là trúng lô, mỗi một điểm lô trúng người chơi được 80.000 đồng. Đối với số đề, nếu số đề người chơi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt của kết quả Xổ số Miền Bắc là trúng đề và được trả thưởng bằng 80 lần so với số tiền đã bỏ ra mua của 01 số đề.

Quá trình điều tra H khai nhận: Sau khi bán được số lô số đề cho khách thì khoảng 18 giờ hàng ngày, H trực tiếp gặp Phạm Thị H ở thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc bán lại cho H các số lô, số đề với giá số lô là 21.800 đồng một điểm (H được lợi 700 đ/1điểm lô), giá số đề và số ba càng là 830 đ/1000 đồng H đã bán cho khách (H được lợi 170 đ/1.000 đồng), lô xiên là 750 đ trên 1.000 đồng H đã bán cho khách (H được lợi 250 đ/1.000 đồng). Việc xác định trúng thưởng và trả thường thì H và H thống nhất như H thỏa thuận với khách và trả thưởng vào ngày hôm sau. Việc giao dịch mua bán giữa H và H không có sổ sách biên nhận, không có người chứng kiến. Sau khi giao dịch và đối chiếu kết quả tính thắng thua với khách chơi xong H tự đốt hủy bỏ bảng ghi lô đề của từng ngày. Căn cứ lời khai của H, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã triệu tập H đến làm việc nhưng H không thừa nhận việc mua bán số lô số đề với H, Cơ quan điều tra tiến hành cho đối chất giữa H và H nhưng H vẫn không thừa nhận.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên Đinh Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSBX ngày 18 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Thị H về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đinh Thị H từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Kim Đình Đ, anh Hoàng Đức G và người làm chứng là anh Phạm Văn C tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh Đ, anh G, anh C đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên; bị cáo khai nhận khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/10/2019 tại trước cửa nhà ở của gia đình Đinh Thị H, H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán trái phép các số lô, số đề cho Kim Đình Đ với số tiền là 2.300.000 đồng, bán trái phép số lô cho Hoàng Đức G với số tiền là 3.260.000 đồng và trong ngày 28/10/2019 H còn bán trái phép số lô số đề cho một số đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ được số tiền 3.357.500 đồng, khi bán số lô, số đề cho khách H bỏ ra 984.500 đồng để giao dịch trả lại cho khách đến mua số lô, số đề. Như vậy tổng số tiền H bán số lô, số đề 28/10/2019 là 9.902.000 đồng.

Ngoài ra ngày 27/10/2019 H còn đánh bạc bằng hình thức bán trái phép số lô, số đề cho Kim Đình Đ với tổng số tiền đánh bạc là 2.100.000 đồng. Hành vi này không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với H và Đ, đồng thời đã Quyết định truy thu số tiền đánh bạc ngày 27/10/2019 đề nộp vào ngân sách nhà nước.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Đinh Thị H đã phạm vào tội đánh bạc; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng.Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định. Bị cáo có bố đẻ là ông Đinh Văn L được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba. Vì thế, có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 tờ giấy vở học sinh ghi các số lô số đề ngày 28/10/2019, 03 mảnh giấy nhỏ (cáp lô đề) đã tạm giữ được đưa vào làm tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc bút bi màu xanh H dùng để ghi số lô, số đề và 01 chiếc kéo giấy H dùng để cắt cáp lô đề cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc bàn nhựa và 03 ghế nhựa là công cụ phạm tội, xác định là tài sản của riêng bị cáo H, cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 9.902.000 đồng đã thu giữ của H, quá trình điều tra xác định là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Kim Văn Đ, 90.000 đồng thu của Hoàng Đức G, xác định nếu không bị bắt thì Đ và G tiếp tục mua số lô, số đề của H hết số tiền này nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88F1-415.09; quá trình điều tra xác định là của anh Kim Đình T là em trai của Kim Đình Đ, cho Đ mượn xe để làm phương tiện đi lại không dùng xe mô tô vào mục đích đánh bạc; nên ngày 21/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T là phù hợp.

[7] Đối với Phạm Thị H là người mua lại số lô, số đề của bị cáo Đinh Thị H, H không thừa nhận việc mua bán số lô số đề với H nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo có công việc và thu nhập ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt Đinh Thị H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 chiếc kéo giấy sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tịch thu, bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc bàn nhựa và 03 ghế nhựa; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.902.000 đồng (Chín triệu chín trăm lẻ hai nghìn đồng) của Đinh Thị H; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) của Kim Văn Đ; số tiền 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng) của Hoàng Đức G là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 20 tháng 01 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiền